CanadianSolar

HiKu

TẤM PIN MONO PERC CÔNG SUẤT SIÊU CAO
425W~450W
CS3W-425|430|435|440|445|450MS

CÔNG SUẤT CAO HƠN

Công suất lớn hơn 26% so với tấm pin thông thường

Giảm chi phí sản xuất điện LCOE đến 4.5%
Giảm giá thành hệ thống lên đến 2.7%

42°C

Nhiệt độ hoạt động thấp: 42 ± 3 °C
Hệ số suy giảm công suất theo nhiệt độ thấp -0.36 % / °C

Giảm mức độ ảnh hưởng của đổ bóng

TIN CẬY HƠN

Giảm dòng điện, Giảm thiểu hot spot (hiện tượng điểm nóng cục bộ)

Giảm thiểu micro-cracks
Tăng độ tin cậy cho module

Chịu tải trong tuyết đến 5400 Pa,
Tải trọng gió đến 3600 Pa*

25 years **Bảo hành công suất đầu ra 25 năm***

12 years **Tăng thời gian bảo hành đến 12 năm***

**Dựa theo điều kiện bảo hành của Canadian Solar*

CHỨNG CHỈ HỆ THỐNG QUẢN LÝ *

ISO 9001:2015 / Tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng
ISO 14001:2015 / Tiêu chuẩn cho hệ thống quản lý môi trường
OHSAS 18001:2007 / Tiêu chuẩn quốc tế cho an toàn lao động và sức khỏe

CHỨNG CHỈ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM *

IEC 61215 / IEC 61730: VDE / CE
UL 1703: CSA / Take-e-way

** Các yêu cầu về chứng chỉ sẽ khác nhau theo từng thị trường, vui lòng liên hệ đại diện của Canadian Solar tại khu vực để được tư vấn chi tiết.*

CANADIAN SOLAR Cam kết cung cấp các sản phẩm chất lượng cao và các giải pháp, dịch vụ tin cậy đến khách hàng.
Nhà cung cấp tấm pin được xếp hạng số 1 về tỉ lệ giữa chất lượng và hiệu suất trên giá, được khảo sát bởi đơn vị độc lập IHS Module Customer Insight Survey.
Là nhà sản xuất tấm pin hàng đầu thế giới, đồng thời là nhà phát triển dự án với tổng công suất hơn 38 GW từ năm 2001.

** Thông tin chi tiết xem tài liệu hướng dẫn sử dụng*

CANADIAN SOLAR INC.
545 Speedvale Avenue West, Guelph, Ontario N1K 1E6, Canada, www.canadiansolar.com, support@canadiansolar.com

BẢN VẼ KẾT CẤU TẤM PIN (mm)

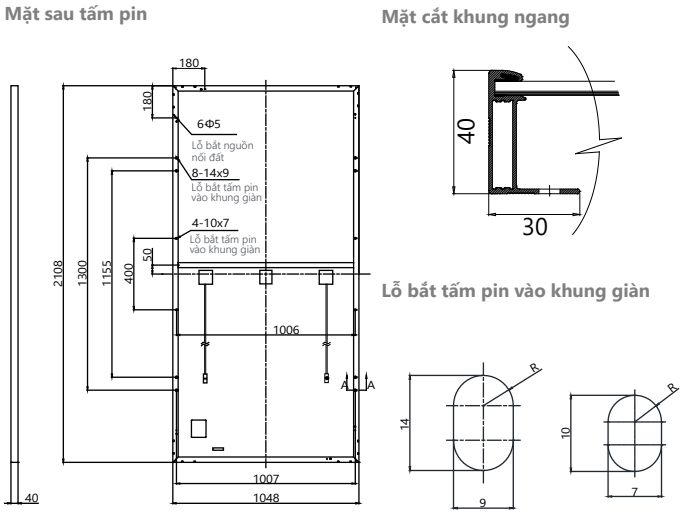

CS3W-435MS / ĐỒ THỊ I-V

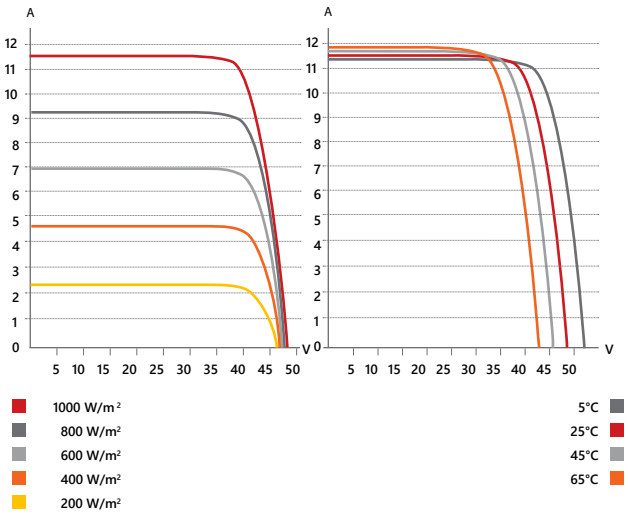

THÔNG SỐ KỸ THUẬT (ĐIỀU KIỆN TIÊU CHUẨN)

CS3W	425MS	430MS	435MS	440MS	445MS	450MS
Công suất cực đại	425 W	430 W	435 W	440 W	445 W	450 W
Điện áp tại điểm công suất đỉnh (Vmp)	39.5 V	39.7 V	39.9 V	40.1 V	40.3 V	40.5 V
Dòng điện tại điểm công suất đỉnh (Imp)	10.76 A	10.84 A	10.91 A	10.98 A	11.05 A	11.12 A
Điện áp hở mạch (Voc)	47.7 V	47.9 V	48.1 V	48.3 V	48.5 V	48.7 V
Dòng điện ngắn mạch (Isc)	11.37 A	11.42 A	11.47 A	11.53 A	11.59 A	11.65 A
Hiệu suất chuyển đổi quang điện	19.24%	19.46%	19.69%	19.92%	20.14%	20.37%
Ngưỡng nhiệt độ hoạt động	-40°C ~ +85°C					
Ngưỡng điện áp cực đại	1500V (IEC/UL) or 1000V (IEC/UL)					
Tiêu chuẩn chống cháy	TYPE 1 (UL 1703) or CLASS C (IEC 61730)					
Dòng cực đại cầu chì	20 A					
Phân loại	Class A					
Dung sai công suất	0 ~ + 5 W					

**Trong điều kiện tiêu chuẩn, bức xạ mặt trời là 1000 W/m², áp suất khí quyển là 1.5 AM, nhiệt độ tế bào quang điện là 25 °C*

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ KHÍ

Loại tế bào quang điện	Đơn tinh thể
Cách bố trí	144 [2 X (12 X 6)]
Kích thước	2108 X 1048 X 40 mm (83.0 X 41.3 X 1.57 in)
Trọng lượng	24.9 kg (54.9 lbs)
Bảo vệ mặt trước	3.2 mm tempered glass
Chất liệu khung	Nhôm anode hóa, Gia cường bằng thanh ngang
Hộp đấu dây	IP68, 3 bypass diodes
Cáp điện	4 mm² (IEC), 12 AWG (UL)
Chiều dài dây (kể cả đầu nối)	Dọc : 500 mm (19.7 in) (+) / 350 mm (13.8 in) (-); Ngang: 1400 mm (55.1 in); Đấu nhảy bước: 1670 mm (65.7 in)*
Cổng kết nối	T4 series or H4 UTX or MC4-EVO2
Quy cách đóng gói	27 tấm
Số tấm trong container 40'	594 tấm

** Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ đại diện bán hàng và kỹ thuật Canadian Solar tại khu vực*

THÔNG SỐ KỸ THUẬT ĐIỀU KIỆN THƯỜNG*

CS3W	425MS	430MS	435MS	440MS	445MS	450MS
Công suất cực đại (Pmax)	316 W	320 W	324 W	328 W	331 W	335 W
Điện áp tại điểm công suất đỉnh (Vmp)	36.8 V	36.9 V	37.1 V	37.3 V	37.5 V	37.7 V
Dòng điện tại điểm công suất đỉnh (Imp)	8.60 A	8.67 A	8.73 A	8.79 A	8.84 A	8.89 A
Điện áp hở mạch (Voc)	44.7 V	44.9 V	45.1 V	45.3 V	45.5 V	45.6 V
Dòng điện ngắn mạch (Isc)	9.17 A	9.21 A	9.25 A	9.30 A	9.35 A	9.40 A

**Trong điều kiện thường, bức xạ mặt trời là 800 W/m2, áp suất khí quyển là 1.5 AM, nhiệt độ môi trường là 20°C, tốc độ gió là 1 m/s.*

**Các thông số kỹ thuật và tính năng chính trong tài liệu này có thể thay đổi đôi chút vì chúng tôi vẫn luôn cải tiến sản phẩm. Canadian Solar có quyền thay đổi các thông tin này mà không cần báo trước. Các tấm pin của Canadian Solar nên được lắp đặt và vận hành bởi các kỹ sư có trình độ chuyên môn. Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và quy tắc lắp đặt trước khi sử dụng module.*

THÔNG SỐ ẢNH HƯỞNG BỞI NHIỆT ĐỘ

Đặc tính	Thông số
Hệ số nhiệt độ của Pmax	-0.36 % / °C
Hệ số nhiệt độ của Voc	-0.29 % / °C
Hệ số nhiệt độ của Isc	0.05 % / °C
Nhiệt độ vận hành bình thường	42 ± 3°C

ĐỐI TÁC ỦY QUYỀN CỦA CANADIAN SOLAR TẠI VIỆT NAM

Công ty TNHH Năng lượng thông minh Hoàng Gia
Địa chỉ: Sô 703 Thiên Lôi, Lê Chân, Hải Phòng
Hotline: 0225.710.5666
Website: hgsolar.vn

CANADIAN SOLAR INC.
545 Speedvale Avenue West, Guelph, Ontario N1K 1E6, Canada, www.canadiansolar.com, support@canadiansolar.com